

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2019/HS-ST**

Ngày: 05-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Liêu;

Ông Nguyễn Mạnh Dũng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Văn H, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh năm: 1970 tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ 10, phường Q, TP. Th, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 07/12. Con ông Lương Văn Th và bà Phan Thị Th;

Tiền án: 05 (Lần 1: Ngày 20/4/1990, bị Tòa án nhân dân TP. Th, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo khoản 1 Điều 155 BLHS năm 1985; Lần 2: Ngày 27/7/1993, bị Tòa án nhân dân TP Th, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo khoản 1 Điều 155 BLHS năm 1985; Lần 3: Ngày 23/4/1997, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 5 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo khoản 2 Điều 155 BLHS năm 1985; Lần 4: Ngày 25/3/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo điểm e khoản 2 Điều 143 BLHS năm 1999; Lần 5: Ngày 11/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, quy định tại khoản 2 Điều 143 BLHS năm 1999); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 01 năm 2019 cho đến nay.(có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1964
Cư trú tại: Thôn 3, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Người làm chứng:*
1/ Ông Lương Hà T, sinh năm: 1964
2/ Ông Lý Thanh T, sinh năm: 1957
3/ Anh Đặng Văn M, sinh năm: 1983
4/ Chị Hoàng Thị V, sinh năm: 1984
5/ Anh Hứa Văn B, sinh năm: 1978
Cùng cư trú tại: Thôn 3, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thành Th
Địa chỉ: Văn phòng luật sư Xuân N, quốc lộ 14, khu Đ, Tt. Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26 tháng 11 năm 2018, Lương Văn H đi bộ từ hướng xã Đ ra hướng UBND xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước. Khi đi ngang nhà ông Lương Hà T ở gần ngã tư xã Th, Lương Văn H thấy ông Nguyễn Thanh S cùng ông Lương Hà T đang ngồi trong nhà, Lương Văn H đi vào gặp ông Lương Hà T để xin thuốc hút, thì ông Nguyễn Thanh S nhìn thấy trong túi quần của Lương Văn H có 01 sợi dây được buộc vào 01 thanh kim loại bằng sắt. Thấy vậy ông Nguyễn Thanh S đã lấy thanh sắt ném xuống đất, nên giữa Lương Văn H và ông Nguyễn Thanh S xảy ra cự cãi với nhau, rồi Lương Văn H đi ra trước cửa nhà ông Lương Hà T, ông Nguyễn Thanh S đi theo sau tiếp tục cự cãi. Lương Văn H nhặt 02 cục đá cầm trên tay nên ông Nguyễn Thanh S đuổi Lương Văn H chạy được khoảng 15 mét thì ông Nguyễn Thanh S hỏi: “Mày dám ném tao không?” Lương Văn H trả lời: “sợ gì mày” và Lương Văn H ném 02 cục đá về phía ông Nguyễn Thanh S nhưng không trúng. Ông Nguyễn Thanh S quay về nhà ông Lương Hà T lấy xe ô tô biển kiểm soát: 93C - 087.72 chạy xuống cây xăng cách nhà ông Lương Hà T khoảng 100 mét đổ dầu, còn Lương Văn H chạy đến leo lên đồng gạch trước nhà ông Lê Văn V ngay ngã tư xã Th. Ông Nguyễn Thanh S đổ dầu xong, điều khiển xe đi về nhà nhìn thấy Lương Văn H thì dừng xe, mở cửa xe bước xuống thì bị Lương Văn H dùng gạch (loại gạch ống) ném nhiều cái trúng vào xe ô tô của ông Nguyễn Thanh S làm bể kính chắn gió phía trước, cửa kính bên trái, gương chiếu hậu trái và bung mảng sơn cánh cửa trái của xe. Ngay sau khi Lương Văn H thực hiện hành vi ném gạch vào xe ông Nguyễn Thanh S, Lương Văn H bị quần chúng nhân dân bắt giữ giao cho Công an xã Th xử lý. (Bút lục 02 - 03).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-ĐG ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện B xác định: Xe ô tô

nhãn hiệu THACO, biển kiểm soát: 93C - 087.72 tại thời điểm xảy ra vụ án (ngày 26 tháng 11 năm 2018) bị hư hỏng như sau:

- Kính chiếu hậu bên trái: Tỷ lệ hư hỏng 100%: 1.200.000 đồng.
- Kính cửa bên trái: Tỷ lệ hư hỏng 100%: 700.000 đồng.
- Cánh cửa bên trái: Tỷ lệ hư hỏng 20%: 1.000.000 đồng.
- Kính chắn gió phía trước: Kích thước 70 x 150 cm, có vết rạn nứt mạng nhện rộng 70 x 80 cm; Tỷ lệ hư hỏng 100%: 4.000.000 đồng.

Tổng cộng: 6.900.000 đồng

Bị cáo Lương Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố tại bản cáo trạng số 49/CTr – VKS ngày 18/6/2019 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b,h,q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch ống 04 lỗ (chiều dài 20cm, rộng 08cm) bị bể một góc.

Bị cáo Lương Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo Lương Văn H thừa nhận đã được nhận đầy đủ các văn bản tố tụng và không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Bình Phước nêu trên.

Bị hại thừa nhận không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Về hình phạt, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì về mặt dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lương Văn H: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn H thừa nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 26 tháng 11 năm 2018 giữa Lương Văn H và ông Nguyễn Thanh S xảy ra việc cự cãi do ông Nguyễn Thanh S đã lấy thanh sắt của Lương Văn H ném xuống đất. Sau đó, ông Nguyễn Thanh S chạy xe mô tô biển kiểm soát 93C-087.72 đi đổ dầu về nhà nhìn thấy Lương Văn H thì dừng xe, mở cửa xe bước xuống thì bị Lương Văn H dùng gạch (loại gạch ống) ném nhiều cái trúng vào xe ô tô của ông Nguyễn Thanh S làm bể kính chắn gió phía trước, cửa kính bên trái, gương chiếu hậu trái và bung mảng sơn cánh cửa trái của xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-ĐG ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Bình Phước xác định: xe mô tô biển kiểm soát 93C-087.72 tại thời điểm xảy ra vụ việc bị hư hỏng như sau: kính chiếu hậu bên trái tỷ lệ hư hỏng 100% có giá trị 1.200.000đ; kính cửa bên trái tỷ lệ hư hỏng 100% có giá trị 700.000đ; cánh cửa bên trái hư hỏng 20% có giá trị 1.000.000đ; kính chắn gió phía trước kích thước 70x150cm có vết rạn nứt mạng nhện rộng 70x80cm tỷ lệ hư hỏng 100% có giá trị 4.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 6.900.000đ.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 173/KL-VPYTTW ngày 2/4/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương B kết luận: Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định; Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy, bị cáo Lương Văn H không thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, mong muốn gây thiệt hại cho bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo Lương Văn H đã từng bị nhiều lần kết án như: Ngày 20/4/1990, bị Tòa án nhân dân TP.Th, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo khoản 1 Điều 155 BLHS năm 1985; Ngày 27/7/1993, bị Tòa án nhân dân TP.Th, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo khoản 1 Điều 155 BLHS năm 1985; Ngày 23/4/1997, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 5 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo khoản 2 Điều 155 BLHS năm 1985; Ngày 25/3/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo điểm e khoản 2 Điều 143 BLHS năm 1999; Ngày 11/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm

tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, quy định tại khoản 2 Điều 143 BLHS năm 1999 thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn H đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lương Văn H là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã từng bị kết án nhiều lần chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải xử bị cáo thật nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo Lương Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 173/KL-VPYTTW ngày 2/4/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương B kết luận: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, bị hại có một phần lỗi, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Xét các tình tiết giảm nhẹ mà người bào chữa chỉ định cho bị cáo đề nghị xem xét phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lương Văn H

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại ông Nguyễn Thanh S xác nhận đã được bị cáo Lương Văn H bồi thường thiệt hại không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 viên gạch ông 04 lỗ (chiều dài 20cm, rộng 08cm) bị bể một góc là công cụ để phạm tội. Do đó, căn cứ vào Điều 106

của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy công cụ nói trên.

[8] Về án phí: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định: “*Người bị kết án phải chịu án phí theo quyết định của Tòa án*”. Do đó, bị cáo Lương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 234 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b,h,q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn H 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2019.

2/ Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch loại 04 lỗ (chiều dài khoảng 20cm, chiều rộng 08cm) bị bể một góc (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0009697 lập ngày 29/5/2019)

3/ Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn H nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/8/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Sở tư pháp và Công an tỉnh BP;
- Bị cáo;
- Người tham gia TT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh

